TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày: 31 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Đỗ Xuân Tuấn.
- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn T – sinh ngày 07 tháng 02 năm 1987 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và con bà Bùi Thị Th; bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2021 đến ngày 10/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 51/2021/HSST-QĐTG ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm: 1982; (vắng mặt)
- Người làm chứng: Ông Dương Văn Tr, sinh năm: 1968; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 06/9/2021, tổ công tác Công an thành phố T tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; khi đến đường B thuộc tổ 4, phường T, thành phố T, phát hiện 01 người đàn ông đang đứng bên phải đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân; người đàn ông giao nộp căn cước công dân mang tên Bùi Văn T; sinh năm 1987, thường trú tại: thôn Đ, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình cho tổ công tác kiểm tra. Khi tổ công tác hỏi Tuấn có sử dụng ma

túy không, T khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy đá (Methamphetamine); đồng thời T tự lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc ra và giao nộp cho tổ công tác 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và khai nhận bên trong bao thuốc có 01 túi ma túy đá T vừa mua được của người tên Th ở thành phố T mang theo để bản thân sử dụng (T mới quen Th khoảng nửa tháng; không biết họ tên đệm và địa chỉ cụ thể). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, kiểm tra xác định bên trong bao thuốc lá Thăng Long có 03 điếu thuốc, ở vị trí kẽ giữa vỏ nilon bọc ngoài vỏ bao thuốc có 01 túi nilon màu trắng có viền xanh một đầu, kích thước (1,7x1,5)cm, bên trong túi nilon có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của T số tiền 1.019.000 đồng do T tự lấy ra từ túi quần bên phải phía sau đang mặc giao nộp. Tổ công tác đưa T và vật chứng thu giữ về trụ sở Công an phường T lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Văn Tuấn có khối lượng là 0,16 gam, ký hiệu là M gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 680/KLGĐ-PC09-MT ngày 10/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1970 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn Tuấn đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT – VKS ngày 27 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ **15 (Mười lăm)** đến **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 06/9/2021.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 680/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,1198 gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (1,7 x 1,5) cm; 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu;

+ 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 điếu thuốc lá Thăng Long;

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T số tiền 1.019.000 đồng

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn K trình bày: Khoảng 13 giờ ngày 06/9/2021 khi anh đang đi trên đường B, thuộc tổ 4, phường T, thành phố T thì anh thấy lực lượng Công an đang đi đến gần một người đàn ông đứng một mình ở đường B. Thấy vậy anh đến gần để xem thì được lực lượng Công an mời làm chứng việc kiểm tra người đàn ông, ông thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Bùi Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã Th, huyện Nh. T xuất trình một căn cước công dân mang tên Bùi Văn T và khai nhận là người sử dụng ma túy đá, đồng thời anh thấy T lấy ở bên trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận bên trong có 01 túi ma túy đá Tuấn mang theo để sử dụng. Tổ công tác tiến hành thu giữ và kiểm tra bao thuốc lá do T giao nộp, bao thuốc lá đã bóc một đầu, bên trong có 03 điếu thuốc lá Thăng Long và 01 túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu, trong túi nilon có chất tinh thể màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó tổ công tác đưa T và vật chứng về trụ sở Công an phường T tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng đục, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Bùi Văn T.

Người chứng kiến ông Dương Văn Tr cũng khai nhận đã được Công an mời chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ, niêm phong gói ma túy của bị cáo, sau đó đưa bị cáo về trụ sở Công an phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 680/KLGĐ-PC09-MT ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét

xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 13 giờ ngày 06/9/2021, tại đường B thuộc tổ 4, phường T, thành phố T, Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1970 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA. XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Văn T chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn T.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra Bùi Văn T khai nhận khoảng nửa tháng trước, tại đường B thuộc tổ 4, phường T, thành phố T, T gặp và đã mua ma túy của người có tên là Th, không biết họ tên đệm và địa chỉ cụ thể ở thành phố T về sử dụng. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/9/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Tuấn tiếp tục bắt xe ôm đi xuống thành phố T để mua ma túy; T xuống xe và đi bộ vào đường B gặp và mua của Th 01 túi ma túy đá (Methamphetamine) với giá 300.000 đồng. Sau đó, Th bỏ đi; T đứng đợi bắt xe ôm thì bị tổ công tác Công an thành phố T đến kiểm tra, bắt quả tang. Do T không biết họ tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể và đặc điểm nhận dạng của người có tên là Th nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 680/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,1198 gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (1,7 x 1,5) cm; 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 điếu thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Bùi Văn T là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 24/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho T là đúng theo quy định của pháp luật

Đối với số tiền 1.019.000 đồng thu giữ của bị cáo Bùi Văn T, qúa trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo Bùi Văn T là phù hợp với điểm a, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Bùi Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T **17 (mười bẩy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 06 tháng 9 năm 2021.

2/ ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 680/KLGĐ-PC09-MT; Vụ Bùi Văn T, sinh năm 1987, xảy ra ngày 06/9/2021 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,1198 gam là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (1,7 x 1,5) cm; 01 vỏ phong bì giấy đã cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu;

+ 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 03 điếu thuốc lá Thăng Long;

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T số tiền 1.019.000 đồng

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chi ngày 29 tháng 11 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Sở tư pháp
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T
- Cơ quan THAHS Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú